

Số: /KH-NTMĐ

Măng Đen, ngày 21 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 – 2027

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 15/2026/TT-BGD&ĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi là Thông tư số 15/2026/TT-BGD&ĐT);

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGD&ĐT, ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 01 năm, 2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/4/2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông;

Căn cứ kế hoạch số 721/KH-SGD&ĐT ngày 13/4/2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi về việc tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027;

Thực hiện Công văn số 1225/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc triển khai Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026–2027;

Thực hiện Hướng dẫn số 1685/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026–2027 (sau đây gọi là Hướng dẫn số 1685/SGD&ĐT-GDTrH);

Thực hiện Hướng dẫn số 1686/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc hướng dẫn hướng dẫn đăng ký tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027(gọi là Hướng dẫn số 1686/SGD&ĐT-GDTrH);

Căn cứ Kế hoạch số 745/KH-SGDĐT ngày 16/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về Truyền thông Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027;

Căn cứ điều kiện thực tế về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn. Trường Phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) trung học phổ thông (THPT) Măng Đen xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026–2027 như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyển sinh học sinh vào lớp 10 đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Quảng Ngãi và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi;

- Đảm bảo nguồn học sinh cho nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Tạo điều kiện cho học sinh dân tộc thiểu số vùng khó khăn được học tập trong môi trường nội trú.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyển sinh đảm bảo an toàn, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;

- Hướng dẫn tuyển sinh đảm bảo thông tin chính xác và tạo điều kiện thuận lợi cho cha mẹ, người giám hộ và học sinh trong việc đăng ký dự tuyển và lựa chọn nguyện vọng;

- Tuyển đúng đối tượng, đúng chỉ tiêu được giao. Thực hiện đúng thời gian và quy trình tuyển sinh theo quy định.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1. Tổng chỉ tiêu tuyển sinh, số lớp

Năm học 2026-2027 Nhà trường tuyển mới 260 học sinh trong đó, có 116 học sinh diện hưởng chế độ Nội trú, được biên chế thành 07 lớp.

2. Địa bàn tuyển sinh

Học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở (THCS), có nơi thường trú hoặc đã hoàn thành chương trình giáo dục THCS tại các trường THCS trên địa bàn các xã: Măng Đen, Kon Plông, Măng Bút.

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng

1.1. Tuyển sinh vào lớp 10 có chế độ nội trú

Học sinh đã tốt nghiệp THCS/hoàn thành chương trình giáo dục THCS (sau đây gọi chung là hoàn thành chương trình giáo dục THCS)

1.1.1. Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

a. Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (*sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn*).

b. Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền

1.1.2. Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

1.1.3. Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn (không quá 10% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh).

1.2. Tuyển sinh vào lớp 10 diện không có chế độ nội trú

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS/hoàn thành chương trình giáo dục THCS (sau đây gọi chung là hoàn thành chương trình giáo dục THCS) nhưng không đủ điều kiện tuyển sinh vào diện hưởng chế độ nội trú

2. Điều kiện dự tuyển

- Trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Giáo dục và Đào tạo tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT;

- Có nơi thường trú hoặc đã hoàn thành chương trình giáo dục THCS tại các trường THCS trên địa bàn xã: Măng Đen, Kon Plông, Măng Bút.

V. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Thi tuyển

1.1. Môn thi/bài thi 03 môn gồm: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.

1.2. Thời gian làm bài: môn Ngữ văn: 120 phút, môn Toán: 120 phút; môn tiếng Anh: 90 phút. Nội dung, cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1316/SGDĐT-GDTrH ngày 01/4/2026 của Sở GDĐT Quảng Ngãi về việc ban hành nội dung, cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027.

1.3. Điểm xét tuyển = Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán + Điểm môn Tiếng Anh + điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có). Thí sinh trúng tuyển có điểm xét tuyển từ cao nhất cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao, thi đủ 3 bài thi và không có bài thi nào bị điểm dưới 0,5.

2. Xét tuyển (*nếu số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển nhỏ hơn chỉ tiêu tuyển sinh*)

- Căn cứ xét tuyển là kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS hoặc chương trình giáo dục thường xuyên cấp THCS của đối tượng tuyển sinh, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó, cụ thể:

- + Rèn luyện mức Tốt, học tập mức Tốt: 10 điểm;
 - + Rèn luyện mức Khá, học tập mức Tốt hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Khá: 9 điểm;
 - + Rèn luyện mức Khá, học tập mức Khá: 8 điểm;
 - + Rèn luyện mức Đạt, học tập mức Tốt hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Đạt: 7 điểm;
 - + Rèn luyện mức Khá, học tập mức Đạt hoặc rèn luyện mức Đạt, học tập mức Khá: 6 điểm;
 - + Trường hợp còn lại: 5 điểm.
- Điểm xét tuyển là tổng số điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học cấp THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

3. Đăng ký nguyện vọng

Học sinh dự thi vào trường PTDTNT THPT Măng Đen được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng, 01 nguyện vọng để xét diện hưởng chế độ nội trú, 01 nguyện vọng diện không hưởng chế độ nội trú của trường và 01 nguyện vọng diện không hưởng chế độ nội trú của trường PTDTNT khác hoặc trường THPT khác trên địa bàn tỉnh.

4. Nguyên tắc xét nguyện vọng

4.1. Đối với học sinh dự thi vào Trường PTDTNT THPT tỉnh sau khi xét tuyển nguyện vọng vào Trường PTDTNT THPT tỉnh, nếu không trúng tuyển thì được dùng kết quả xét tuyển 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2) vào trường PTDTNT THPT Măng Đen (điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 1 giống như học sinh đăng ký dự thi nguyện vọng 1 trực tiếp tại trường).

4.2. Học sinh dự thi vào Trường PTDTNT THPT Kon Tum sau khi xét tuyển nguyện vọng vào Trường PTDTNT THPT Kon Tum, nếu không trúng tuyển thì được dùng kết quả xét tuyển 02 nguyện vọng vào diện hưởng chế độ nội trú và diện không hưởng chế độ nội trú của trường PTDTNT THPT Măng Đen theo địa bàn tuyển sinh quy định (điểm xét trúng tuyển giống như học sinh đăng ký dự thi nguyện vọng 1 trực tiếp tại trường).

4.3. Đối với học sinh dự thi vào trường PTDTNT THPT Măng Đen nếu không trúng tuyển vào diện hưởng chế độ nội trú của trường thì được tiếp tục xét tuyển 01 nguyện vọng diện không hưởng chế độ nội trú của trường, nếu tiếp tục không trúng tuyển thì được sử dụng kết quả để xét thêm 01 nguyện vọng diện không hưởng chế độ nội trú trường PTDTNT khác hoặc trường THPT khác theo địa bàn tuyển sinh (tính điểm như nguyện vọng 2).

4.4. Đối với học sinh dự thi vào Trường THPT chuyên Lê Khiết, Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành: Xét tuyển nguyện vọng vào lớp chuyên trước, nguyện vọng vào các trường THPT sau. Thí sinh không trúng tuyển vào trường chuyên được dùng kết quả điểm thi, điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (nếu có) để

xét tuyển tối đa 02 nguyện vọng vào trường PTDTNT Măng Đen theo địa bàn tuyển sinh như các thí sinh khác trên cùng địa bàn (điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 1 vào trường giống như học sinh đăng ký dự thi nguyện vọng 1 trực tiếp tại trường).

4.5. Học sinh đăng ký thi tuyển tại các trường PTDTNT, THPT khác sau khi sau khi xét tuyển nguyện vọng vào PTDTNT, THPT nếu không trúng tuyển thì được dùng kết quả xét tuyển 01 nguyện vọng vào diện không hưởng chế độ nội trú của trường PTDTNT THPT Măng Đen theo địa bàn tuyển sinh quy định (điểm xét trúng tuyển vào trường được tính như nguyện vọng 2).

4.6. Điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 2 cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 1 là 1,0 điểm. Trường hợp có từ 02 học sinh trở lên có điểm thi tuyển hoặc xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu tuyển sinh cuối cùng thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường căn cứ kết quả học tập trong cả năm học lớp 9 để xếp từ cao xuống thấp theo các mức (Tốt, Khá, Đạt); nếu vẫn không xác định được thì lấy tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9 để xếp từ cao xuống thấp; nếu tiếp tục vẫn không xác định được thì báo cáo Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định học sinh trúng tuyển.

5. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

5.1. Đối tượng tuyển thẳng

5.1.1. Tuyển thẳng vào diện hưởng chế độ nội trú

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;
- Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh, đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

5.1.2. Tuyển thẳng vào diện không hưởng chế độ nội trú

Thực hiện theo khoản 1 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 349/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu: “Vận động viên giành huy chương trong các giải đấu thể thao quốc gia trở lên được xét tuyển thẳng vào thông phổ thông”.

5.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên Thực hiện theo khoản 2 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích Thực hiện theo khoản 3 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh

6.1. Thời gian tổ chức thi tuyển (nếu tổ chức thi tuyển)

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
31/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
01/6/2026	Sáng	Tiếng Anh	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30

6.2. Địa điểm thi tuyển: Do Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định (dự kiến đặt tại Trường PTDTNT THPT Măng Đen số 88 Võ Nguyên Giáp, xã Măng Đen tỉnh Quảng Ngãi).

6.3. Phê duyệt, công bố kết quả tuyển sinh

- Trên cơ sở chỉ tiêu được giao Hội đồng tuyển sinh nhà trường đề xuất danh sách học sinh trúng tuyển với Hiệu trưởng để trình Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt.

- Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh chậm nhất ngày 31/7/2026.

VI. HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Thành phần hồ sơ tuyển sinh

1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT.

1.2. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

1.3. Bằng tốt nghiệp THCS (bản chính hoặc bản sao) hoặc được xác nhận hoàn thành Chương trình giáo dục THCS của trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX.

1.4. Học bạ hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế cho học bạ (bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

1.5. Thẻ Căn cước/Căn cước công dân/giấy xác nhận số định danh cá nhân hoặc giấy tờ hợp pháp khác minh chứng nơi cư trú của học sinh tại các xã thuộc địa bàn tuyển sinh (bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

1.6. Giấy xác nhận thuộc diện hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*);

1.7. 01 ảnh chân dung cỡ 3cm x 4cm, kiểu ảnh căn cước (file ảnh nộp trên hệ thống có độ phân giải 400 x 600 pixel).

2. Phương thức nộp hồ sơ

- Học sinh đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT được thực hiện bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn và trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo trên Hệ thống tuyển sinh đầu cấp (<https://quangngai.tsd.edu.vn>).

- Thời gian đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026–2027:

+ Đăng ký thử: từ 07 giờ 00 phút ngày 29/4/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 03/5/2026;

+ Đăng ký chính thức: từ 07 giờ 00 phút ngày 10/5/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 15/5/2026.

- Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi thực hiện thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trưng nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu.

VII. DỰ KIẾN BIÊN CHẾ LỚP VÀ TỔ HỢP MÔN LỰA CHỌN

TT	Lớp	sĩ số (học sinh)	Hưởng chế độ nội trú (học sinh)	Mã nhóm môn lựa chọn	Tổ hợp môn lựa chọn	Cụm chuyên đề học tập
1	10C1	37	16	6201	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (định hướng công nghiệp)	Toán, Vật lí, Hóa học
2	10C2	37	16			
3	10C3	37	16			
4	10C4	37	17	6202	Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Âm nhạc	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí
5	10C5	37	17			
6	10C6	37	17			
7	10C7	38	17			

** Việc đăng ký chọn lớp, tổ hợp môn lựa chọn nhà trường sẽ có hướng dẫn cụ thể sau khi học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2026-2027 tại nhà trường.*

VII. LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH

TT	Nội dung công tác	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	Gửi danh sách cán bộ quản lý, giáo viên tham gia công tác coi thi, chấm thi.	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 10/5/2026
2	Phối hợp với các trường THCS hướng dẫn, phổ biến cho học sinh chuẩn bị thành phần hồ sơ đăng ký và cách thức nộp hồ sơ.	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 01/5/2026
3	Thông báo nộp hồ sơ tuyển sinh.	Hội đồng tuyển sinh	Từ ngày 14-19/5/2026

TT	Nội dung công tác	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
4	Tiếp nhận, cập nhật, rà soát dữ liệu và kiểm tra điều kiện hồ sơ dự tuyển của học sinh.	Hội đồng tuyển sinh	Từ ngày 20-21/5/2026
5	Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho học sinh thông qua thư điện tử hoặc điện thoại của thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 22/5/2026
6	Khóa danh sách dự tuyển trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp; thực hiện các nghiệp vụ tổ chức thi: đánh số báo danh, phân phòng thi... Gửi Tờ trình về việc tổ chức Hội đồng coi thi về Sở GDĐT.	Hội đồng tuyển sinh	Ngày 22/5/2026
7	Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng coi thi hoàn thành việc chuẩn bị kỳ thi, hồ sơ dự thi.	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 25/5/2026
8	Phát thẻ dự thi cho thí sinh.	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 26/5/2026
9	Thông báo danh sách cán bộ, giáo viên làm công tác coi thi, chấm thi tại các Hội đồng coi thi, chấm thi. Tập huấn công tác coi thi tại đơn vị.	Lãnh đạo trường	Từ ngày 25/5/2026-29/5/2026
10	Tổ chức coi thi.	Theo QĐ Hội đồng coi thi	Từ ngày 30/5/2026
11	Chấm thi.	Theo QĐ Hội đồng chấm thi	Từ ngày 02/6/2026
12	Công bố điểm thi, điểm chuẩn.	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 20/6/2026
13	Duyệt tuyển sinh.	Hội đồng tuyển sinh	Từ 21/6/2026 đến 18/7/2026 (theo lịch riêng)

TT	Nội dung công tác	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
14	Nộp hồ sơ phúc khảo về Sở GDĐT (nếu có).	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 01/7/2026
15	Thông báo kết quả phúc khảo.	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 15/7/2026
16	Hoàn thành công tác tuyển sinh.	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 31/7/2026
17	Tập trung học sinh trúng tuyển, triển khai nhiệm vụ đầu năm.	Lãnh đạo trường	Thông báo đến thí sinh trúng tuyển sau

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức tuyển sinh thực hiện theo quy định tài chính hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi.

IX. CÔNG TÁC TỔ CHỨC BỐ TRÍ CHỖ Ở CHO THÍ SINH DỰ THI

Các trường THCS có học sinh đăng ký nhu cầu ở tại ký túc xá trong thời gian tham gia thi tuyển đăng ký qua ông **Thái Văn Hoài**-tổ trưởng tổ quản lý học sinh dân tộc thiểu số, số điện thoại: 0983881814. Lưu ý, *trường THCS nhắc nhở học sinh mang theo chăn, màn và các tư trang cá nhân khi đăng ký ở tại ký túc xá.*

X. CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

Nhà trường thành lập Tổ truyền thông tuyển sinh nhằm:

- Phổ biến rộng rãi quy chế, chỉ tiêu, phương thức thi tuyển (03 môn: Toán, Văn, Anh) và đặc biệt là chế độ nội trú/bán trú.
- Đăng tải trên website trường, trang mạng xã hội (Facebook/Zalo), niêm yết tại bảng tin nhà trường và phối hợp với đài phát thanh địa phương.
- Tổ chức các buổi tư vấn trực tiếp cho học sinh và phụ huynh sau khi trúng tuyển phụ về việc lựa chọn tổ hợp môn phù hợp.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị UBND các xã: Măng Đen, Kon Plông, Măng Bút

- UBND các xã: Măng Đen, Kon Plông, Măng Bút thực hiện theo mục 2 phần IV Kế hoạch 721/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 -2027. Điểm a mục 7 Hướng dẫn số 1685/SGDĐT-GDTrH ngày 16/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi.

2. Trường PTDTNT THPT Măng Đen

- Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, Thông báo tuyển sinh năm học 2026-2027 gửi đến Ủy ban nhân dân các xã: Măng Đen, Kon Plông, Măng Bút để thông báo cho học sinh và cộng đồng.

- Tổ chức thông tin truyền thông bằng nhiều hình thức để học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ quy định về chương trình giáo dục phổ thông trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp ở cấp THPT.

- Tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng tuyển sinh năm học 2026-2027.

- Trình phương án tuyển sinh, điểm xét tuyển sinh cho từng nguyện vọng, từng nhóm môn trình Sở GDĐT quyết định.

- Trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 diện có chế độ nội trú, lớp 10 diện không có chế độ nội trú và thông báo kết quả tuyển sinh năm học 2026-2027 đúng thời gian quy định.

- Thực hiện nội dung tại điểm b mục 7 Hướng dẫn số 1685/SGDĐT-GDTrH ngày 16/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi.

- Lưu trữ Hồ sơ tuyển sinh năm học 2026-2027 đúng quy định.

3. Đối với trường có cấp học THCS tại các xã: Măng Đen, Kon Plông, Măng Bút thực hiện theo mục 3.1 phần IV Kế hoạch 721/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 -2027.

- Phối hợp Hiệu trưởng trường THPT (nơi thí sinh đăng ký dự thi) giải quyết các trường hợp thí sinh trong thời gian đăng ký dự thi mà có hồ sơ tuyển sinh của học sinh còn có nội dung thiếu minh chứng, cần có thời gian để hoàn thiện nhằm đảm bảo quyền lợi học sinh được tham dự Kỳ thi (yêu cầu học sinh và cha mẹ học sinh viết Cam kết thực hiện hoàn thiện hồ sơ)

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027 của trường PTDTNT THPT Măng Đen. Kính đề nghị UBND các xã, đơn vị trường THCS và các tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng (thực hiện);
- Hội đồng tuyển sinh (thực hiện);
- UBND các xã (phối hợp);
- Các trường THCS (phối hợp);
- Website Nhà trường;
- Lưu VT, HĐTS.^{PNH}

HIỆU TRƯỞNG

Phan Anh Khánh